

Số: /KH-SVHTT

Huế, ngày 25 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số
tại cơ quan Sở Văn hóa và Thể thao năm 2026

Triển khai thực hiện Quyết định số 3803/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch Cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước của thành phố Huế năm 2026; Sở Văn hóa và Thể thao ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) gắn với chuyển đổi số tại cơ quan Sở Văn hóa và Thể thao năm 2026 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác CCHC để tạo chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả, gắn với chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tại đơn vị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực đột phá.

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2026. Tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, phòng ban, đơn vị và người đứng đầu trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của CCHC để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030.

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC, tổ chức thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, nâng cao trách nhiệm giải trình, từng bước hiện đại phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Các nội dung CCHC phải có tính đột phá, tập trung vào các mục tiêu chiến lược, cấp thiết, được tiến hành đồng bộ, thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố năm 2026.

- Nâng cao tính chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC thực sự là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND thành phố giao cho ngành tham mưu bảo đảm tiến độ, quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Phấn đấu 100% VBQPPL liên quan đến ngành được rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành; trường hợp cần thiết, thành lập Tổ soạn thảo với sự tham gia của các cơ quan, tổ chức có liên quan, chuyên gia, nhà khoa học (nếu có) để tư vấn cho cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện việc soạn thảo; tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản; lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan, trong đó phải lấy ý kiến của Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ; đồng thời tăng cường sự kiểm tra, giám sát, phản biện đối với công tác pháp luật, tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng VBQPPL.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND thành phố về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn và Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; Kế hoạch số 385/KH-UBND ngày 17/9/2025 của UBND thành phố Huế triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Tăng cường hoạt động tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những VBQPPL có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật; tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật VBQPPL trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật của Bộ Tư pháp.

- Chủ động rà soát pháp luật thuộc các lĩnh vực của ngành quản lý đề đề xuất nội dung hoàn thiện pháp luật, kịp thời kiến nghị xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn nhằm phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, quyền con người, quyền công dân,... chú trọng hoàn thiện pháp luật về tổ chức, bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện tổ chức bộ máy, nhân sự tổ chức pháp chế, gắn với nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, những người làm công tác pháp chế theo quy định tại Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế và Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sau khi được ban hành.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2026 tại Sở; tập trung vào các lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của năm 2026, phù hợp với nhiệm vụ chung của cả giai đoạn 2026-2030. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- Tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC được công bố kịp thời.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử thành phố và trang thông tin điện tử của cơ quan và tại Bộ phận một cửa các cấp.

- 100% hồ sơ TTHC được đồng bộ, công khai trên Cổng Dịch vụ công

quốc gia.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). 100% TTHC liên thông được thực hiện đúng theo hướng dẫn của các bộ, ngành, Trung ương. 100% TTHC thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi thành phố.

- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo 100% thủ tục mới ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC.

- 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình (trừ một số TTHC đặc thù); đồng thời, hoàn thành việc tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt tối thiểu 80%.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%.

- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu 80%.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đạt tỷ lệ 100%. Theo đó, tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 50%.

- 90% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ (tái sử dụng tài liệu đã số hóa).

- 98% hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn, trước hạn, 100% hồ sơ trễ hạn phải thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức và hẹn ngày trả kết quả.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%;

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được

tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại các cấp chính quyền.

- 100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của cơ quan được thống kê, công bố (lần đầu) và 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách TTHC, kiểm soát quy định TTHC, kiểm soát việc thực hiện TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ, thành phố; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC, kiểm soát việc thực hiện TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tắc trách, nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Thực hiện thống kê, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy trình TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý; thực hiện nghiêm túc việc công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin về TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định.

- Tiếp tục chuẩn hóa danh mục TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật; thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Vận hành và khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến cải cách TTHC trên các lĩnh vực trọng tâm liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2026 tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025. Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp cắt giảm các mẫu đơn, tờ khai trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Duy trì việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân,

tổ chức khi dễ xảy ra trễ hẹn. Xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC hiệu quả; đồng thời, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở cho tổ chức, cá nhân khi thi hành công vụ.

- Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và chấn chỉnh hành vi nhũng nhiễu, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công khai, minh bạch TTHC và thực hiện đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC góp phần xây dựng một nền công vụ “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia. Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế quy định mức thu lệ phí không đồng khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua Dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Huế để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; đồng thời tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CCHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- 100% đơn vị thuộc Sở được rà soát, sắp xếp lại tổ chức, kiện toàn chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức theo quy định khung của Chính phủ; sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo theo yêu cầu trong giai đoạn mới.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 95%.

- Thực hiện sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế; tiếp tục rà soát, sắp xếp lại số lượng cấp phó của phòng ban, đơn vị phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng; sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với giảm biên chế cán bộ, công chức, viên chức và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Thường xuyên rà soát, tham mưu quy định lại chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ; thực hiện đúng nguyên tắc “một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính”.

- Tiếp tục phân cấp mạnh đơn vị để giải quyết các công việc về an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

- Rà soát, xây dựng đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công được giao quản lý để quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Sở và các đơn vị thuộc Sở hoàn thành Đề án vị trí việc làm và bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt, đảm bảo tỷ lệ 100%.

- Liên tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đề án Vị trí việc làm khi có thay đổi chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2025; Luật Viên chức năm 2025, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác quản lý biên chế các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị theo các quy định, định mức mới của Trung ương.

- Triển khai Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu

trách nhiệm vì lợi ích chung; tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

- Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn, quản lý và ứng dụng công nghệ thông tin cho công chức, viên chức, đặc biệt là các kỹ năng số để đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia, chuyển đổi số quốc gia.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả cơ chế đánh giá công chức dựa trên kết quả công việc thực chất, gắn với trách nhiệm giải trình. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh với các hành vi những thiếu, tiêu cực, vi phạm pháp luật.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Xây dựng và trình ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí của các dịch vụ công sử dụng Ngân sách Nhà nước theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

- 100% cơ quan, đơn vị cập nhật số liệu tài sản công trên cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội và chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết 27-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu tư, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của đơn vị.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, xử lý tài sản công.

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường triển khai cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa, phối hợp hoạt động trong các lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo, Giáo dục nghề nghiệp, Y tế, Văn hóa, Thể thao, Môi trường và Giám định Tư pháp.

6. Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước

a) Chỉ tiêu

- 100% TTHC được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia; duy trì chế độ báo cáo trên hệ thống báo cáo của thành phố, Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, của Bộ.

- 100% hoạt động quản lý sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số (trừ các văn bản Mật theo quy định).

- Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành đảm bảo quy định, đáp ứng yêu cầu thực tế.

- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; 90% hồ sơ TTHC được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

- 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Duy trì thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

- Trang thông tin điện tử tiếp tục duy trì theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, tăng cường đăng tải các TTHC, văn bản chuyên ngành.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Quy chế quy định quản lý và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố.

b) Nhiệm vụ

- Rà soát, điều chỉnh theo các hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền đảm bảo an toàn thông tin, quản lý mạng tin học diện rộng, quản lý cơ sở dữ liệu.

- Hoàn thiện hạ tầng CNTT đáp ứng các dịch vụ hạ tầng cơ bản, ứng dụng hiệu quả công nghệ tiên tiến phù hợp với xu hướng phát triển cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch hành động số 295-KH/TU, ngày 30/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; tích cực phối hợp

vận hành có hiệu quả Khung Kiến trúc chính quyền điện tử thành phố Huế, phiên bản 3.0.

- Triển khai vận hành theo hướng dẫn các nền tảng số quản trị tổng thể, nền tảng bản đồ số; nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước; nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp; nền tảng trợ lý ảo phục vụ công chức, viên chức.

- Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan; áp dụng có hiệu quả Quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan nhà nước tại các đơn vị.

- Vận hành có hiệu quả công cụ số hóa tập trung toàn thành phố, hệ thống báo cáo số của thành phố.

- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý.

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả của dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Văn phòng Sở là đầu mối, trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan.

- Thực hiện kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các phòng, đơn vị trong công tác CCHC.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của Sở. Các phòng, đơn vị xây dựng phương án thực hiện Kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể và bố trí kinh phí để thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- Tiếp tục triển khai việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các sở, ban, ngành theo Quyết định số 3241/QĐ-UBND ngày 14/10/2025 của UBND thành phố.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn thành phố; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức về CCHC trong cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại đơn vị, địa phương để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc kịp thời việc triển khai thực hiện các chủ trương, biện pháp về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức về cải cách hành chính trong cơ quan, đơn vị mình quản lý.

2. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp chịu trách nhiệm triển khai ứng dụng hệ thống mạng thông tin nội bộ trong hoạt động điều hành, quản lý của đơn vị.

3. Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn liên quan triển khai kế hoạch cải cách hành chính thống nhất, đồng bộ, đạt kết quả đảm bảo tiến độ và thời gian. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của Sở; kịp thời phản ánh những kiến nghị, thắc mắc của tổ chức, công dân về các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao.

4. Văn phòng Sở tham mưu, bố trí nguồn kinh phí đảm bảo thực có hiệu quả các nhiệm vụ của công tác cải cách hành chính.

Trên đây là kế hoạch Cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số tại cơ quan Sở Văn hóa và Thể thao năm 2026, yêu cầu các đơn vị nghiên cứu triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để báo cáo);
- Văn phòng UBND thành phố (để theo dõi);
- Sở Nội vụ (để theo dõi);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Phan Thanh Hải

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 4292 /KH-SVHTT ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Huế)

STT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì	6-Phối hợp	7-Thời gian	8-Kinh phí (Triệu đồng)
I	Cải cách thể chế							
1	Rà soát hệ thống VBQPPL của ngành	Tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Tự kiểm tra hệ thống các VBQPPL của ngành	Báo cáo nội dung trái pháp luật (nếu có)	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Năm 2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản bản QPPL	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Năm 2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Kế hoạch rà soát văn bản QPPL năm 2026	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Năm 2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Năm 2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm

[illegible]

1	Cải cách quy định TTHC	Kiểm soát TTHC chặt chẽ, đúng quy định	Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2027	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Trước ngày 31/12/2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Rà soát, trình cấp phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.	Xây dựng và ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2027	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Trước ngày 31/12/2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Báo cáo kết quả rà soát TTHC, các quy định có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC	Báo cáo, Phương án	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Năm 2026	
2	Thường xuyên rà soát, công bố, cập nhật, công khai đầy đủ, kịp thời các TTHC theo quy định.	Tham mưu QĐ công bố, cấu hình đầy đủ các TTHC khi có QĐ công bố liên quan	Tham mưu tờ trình công bố	Tờ trình	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	
3	Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công	Thực hiện việc số hóa, cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định	Các dữ liệu được số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời		Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	
		Rà soát, hoàn thiện các quy định để nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm		Công văn chỉ đạo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	

		công khai, minh bạch, tối ưu hóa quy trình, nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý, tạo chuyên biến mạnh mẽ trong quản trị hành chính						
		Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện thủ tục hành chính, gắn với phân bổ nguồn lực, “cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cấp đó giải quyết, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền nhiễu, tiêu cực”		Theo các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Năm 2026	
III	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước							
1	Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan theo quy định	Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, chương trình hành động của BCH Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, thành phố về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả	Triển khai sắp xếp tổ chức các đơn vị thuộc sở theo chủ trương kế hoạch của Trung ương, thành phố (nếu có)	Đề án, Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Năm 2026	

2	Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước; đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước	Thường xuyên rà soát, tham mưu quy định lại chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ, tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ	Tham mưu Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn	Tờ trình	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Năm 2026	
3	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 95% vào năm 2026	Thực hiện thường xuyên việc đánh giá mức độ hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan	Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Kế hoạch, Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Năm 2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm
IV	Cải cách chế độ công vụ							
1	Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài	Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm	Xây dựng, ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2027	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Quý IV	Theo dự toán ngân sách hàng năm
2	Trình phê duyệt đề án Vị trí việc làm	Rà soát, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đề án VTVL	Xây dựng đề án VTVL	Tờ trình	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Năm 2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm
V	Cải cách tài chính công							
1	Nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo	Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm	Ban hành Quyết định giao quyền tự	Tờ trình	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn,	Năm 2026	

	tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại đơn vị	nhiệm theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP, Nghị định 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định 60/2021/NĐ-CP đối với đơn vị sự nghiệp công lập	chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập			các đơn vị thuộc Sở		
2	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các đơn vị sự nghiệp công lập	Tiến hành rà soát, thẩm định và tham mưu, xây dựng Nghị quyết của HĐND thành phố ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN trên địa bàn thành phố	Tờ trình	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Năm 2026	
3	Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật		Tham mưu Ban hành Quyết định định mức kinh tế - kỹ thuật của ngành, lĩnh vực	Tờ trình	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Năm 2026	
VI	Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước							
1	Vận hành Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung	Phát triển chính quyền số thành phố Huế	Vận hành nền tảng phân tích xử lý dữ liệu;	Hệ thống các sản phẩm, ứng dụng phục vụ chính quyền số	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Năm 2026	
2	Thực hiện số hóa dữ liệu chuyên ngành thúc đẩy chuyển đổi số tạo nền tảng chính quyền số.	Phát triển chính quyền số thành phố Huế	Số hóa dữ liệu chuyên ngành;	Hệ thống các sản phẩm, ứng dụng phục vụ chính quyền số	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Năm 2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm
3	Đảm bảo hạ tầng, an toàn, an ninh hệ thống thông tin	Phát triển chính quyền số thành phố Huế	Phối hợp triển khai Hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng	Hệ thống các sản phẩm, ứng dụng phục vụ	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị	Năm 2026	

				chính quyền số		thuộc Sở		
4	Đầu tư hệ thống camera giám sát	Phát triển dịch vụ ĐTTM	Đầu tư hệ thống Camera, máy chủ, hệ thống lưu trữ, Phần mềm thương mại, triển khai thi công và lắp đặt	Hệ thống thiết bị, hạ tầng phục vụ triển khai dịch vụ ĐTTM	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Năm 2026	
5	Tham gia Nền tảng Hue-S thúc đẩy tích hợp thông tin, dịch vụ đô thị thông minh	Phát triển dịch vụ ĐTTM	Sử dụng các nền tảng dịch vụ đô thị thông minh.	Hệ thống các ứng dụng nền tảng số cho các dịch vụ ĐTTM	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Năm 2026	
VII	Công tác chỉ đạo, điều hành							
1	Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan.	Tổ chức triển khai kịp thời các Chương trình, Kế hoạch CCHC của cơ quan hành chính nhà nước	Xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2027	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Trước ngày 25/12/2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm
2	Lồng ghép thực hiện kiểm tra công tác CCHC ít nhất 20% các đơn vị thuộc Sở	Tăng cường và thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại đơn vị để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế	Lồng ghép vào nội dung kiểm tra chung của toàn ngành	Thông báo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Nam 2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm
3	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin đến mọi cán bộ, công chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2027 của thành phố	Kế hoạch	Phòng BCTTXB	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Trước ngày 31/12/2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm

	CCHC của Đảng, Nhà nước							
4	Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của các cơ quan hành chính theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng CNTT, truyền thông trong đánh giá	Triển khai việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của sở	Tổ chức đánh giá, xếp loại công tác CCHC năm 2026 của sở	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở	Tháng 12/2026	Theo dự toán ngân sách hàng năm